

Bản án số: 35/2017/HS-ST

Ngày 04/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Minh Quang.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huy Hiểu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Nguyên Đăng, bà Phạm Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tập và ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04/12/2017, TAND tỉnh Hải Dương xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/TLST-HS ngày 9/11/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2017/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 và T báo số 38/TB-TA ngày 21/11/2017 về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với:

- Bị cáo: Bùi Hữu T, sinh năm 1995; HKTT: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu A và bà Nguyễn Thị B; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/8/2017 đến ngày 11/8/2017 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lê Ngọc M** là Luật sư của Văn phòng luật sư S thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương (Luật sư chỉ định). Có mặt

- Người bị hại: Ông **Phạm Đức Đ**, sinh năm 1968 (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại:

+ Cụ **Nguyễn Thị L** (mẹ đẻ ông Đ), sinh năm 1925; Trú tại: thôn L, xã V, huyện C, Hải Dương, (vắng mặt).

+ Bà **Nguyễn Thị C** (vợ ông Đ), sinh năm 1973 (có mặt).

+ Anh **Phạm Đức D** (con trai ông Đ), sinh năm 1997 (vắng mặt).

+ Cháu **Phạm Thị U** (con gái ông Đ), sinh năm 2005 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn N, xã H, huyện C, Hải Dương.

- *Người đại diện theo ủy quyền cho cụ L, anh D:* Bà **Nguyễn Thị C**. Bà C đồng thời làm người giám hộ cho cháu U tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1983; Trú tại: Ấp T, xã P, thành phố B, Đồng Nai. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Trọng E, sinh năm 1959 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Trọng F, sinh năm 1967 (có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1967 (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1982 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn N, xã H, huyện C, Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phạm Đức Đ, sinh năm 1968, trú tại: thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương là bác họ của Bùi Hữu T. Do bức tức về việc ông Đ thường xuyên đánh, chửi bà Nguyễn Thị C (là bá ruột T và là vợ ông Đ) và cháu Phạm Thị U (là con gái ông Đ). Nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/8/2017, T đang ở cùng với bà C và cháu U tại nhà cụ Nguyễn Hữu S (là ông ngoại T), cách nhà ông Đ khoảng 100m, trong lúc bà C đang chuẩn bị dọn cơm thì T đi xe đạp, đeo ba lô và cầm theo 01 chiếc gậy bóng chày bằng gỗ có chiều dài 62,5cm, đường kính đầu to nhất 5,5cm sang nhà ông Đ mục đích giết ông Đ. Khi sang nhà ông Đ, Bùi Hữu T nhìn thấy ông Đ đang nằm ở giường trong phòng ngủ, T ngồi ở ghế phòng khách. Lúc này bà C đến gọi ông Đ sang nhà cụ S ăn cơm cùng, nhưng ông Đ không đi và giữa hai người xảy ra cãi nhau, bà C bỏ về. Bùi Hữu T đang ngồi ở ghế ngoài phòng khách đứng dậy nhìn qua ô thoáng vào trong phòng ngủ. T thấy ông Đ đang ngồi ở mép giường bên phải gần phía đầu giường, hai chân buông thõng xuống đất, hơi cúi khom người để hít thuốc lào. T tiến lại gần và đứng sát thành của chân giường cách vị trí ông Đ khoảng 1,5m, hai tay cầm vào chuôi gậy bóng chày vụt mạnh 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào gáy ông Đ, khiến ông Đ bị choáng và ngã theo tư thế hai đầu gối và hai tay chống xuống đất. Ông Đ có nói một vài câu nhưng T không nghe rõ và tự ngồi dậy như tư thế ban đầu. T tiến lại gần ông Đ đang ngồi, tiếp tục cầm gậy bóng chày vụt mạnh nhất thứ hai trúng vào đầu bên trái ông Đ khiến ông Đ bị ngã nghiêng người sang bên phải, đầu ông Đ dựa vào thành của đầu giường. T tiếp tục cầm gậy bóng chày vụt mạnh liên tiếp 05 nhát trúng vùng đầu bên trái

của ông Đ, thấy ông Đ đầu chảy nhiều máu, nằm bất động thì T không đánh nữa. T kéo chân phải ông Đ để ông Đ nằm úp xuống giường, rồi cầm gậy ra ngoài đất xe đạp về nhà cụ S. Khi về đến nhà cụ S, T lau máu dính trên gậy bóng chày vào rèm cửa chính phía trước hiên nhà và nói cho bà C, cháu U biết việc T vừa đánh chết ông Đ và bảo bà C điện báo Công an. Ngay sau đó, T đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y số 448/KLGD ngày 07/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Đức Đ:

- + Chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ phức tạp).
- + Thời gian chết: Nạn nhân Phạm Đức Đ chết tính đến thời điểm giám định khoảng trên dưới 3 giờ (ngay trước khi phát hiện tử thi, hồi 20 giờ 00 phút ngày 02/8/2017 là phù hợp);

- + Tổn thương của nạn nhân Phạm Đức Đ tập trung tại vùng đầu. Trong diện tổn thương này có vết thương vùng chẩm phải. Tính chất các tổn thương gồm: Tổn thương da, tổ chức dưới da, cơ, vỡ xương, dập nát tổ chức não tại vị trí tương ứng. Đây là tổn thương gây chết cho nạn nhân.

- + Cơ chế hình thành vết thương: Trên người ông Phạm Đức Đ có 01 vết thương tại vùng chẩm phải. Vết thương này được tạo nên do bị lực tác động rất mạnh từ ngoài vào trong giữa vật cứng ép vào nền xương sọ gây lên.

- + Vật gây thương: Các tổn thương trên đầu nạn nhân Phạm Đức Đ có đặc điểm do vật tày, cứng gây nên. Chiếc gậy loại chuyên dụng dùng để đánh bóng chày thu được gây thương cho nạn nhân là phù hợp.

Tại Kết luận giám định số 3976/C54(TT3) ngày 29/9/2017 của Viện KHHS Tổng cục cảnh sát Bộ công an, kết luận giám định:

- + Trên bộ quần áo và trên đôi giày (ký hiệu M1) gửi giám định không có máu người.

- + Dấu vết màu nâu nghi máu thu tại mặt đệm (ký hiệu M2); trên chiếc rèm cửa (ký hiệu M3) và trên chiếc gậy gỗ (ký hiệu M4) là máu người và là máu của nạn nhân Phạm Đức Đ.

Tại bản cáo trạng số 26/VKS-HS ngày 01/11/ 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Hữu T về tội Giết người theo điểm n khoản 1 điều 93 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo trình bày: toàn bộ nội dung vụ án như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Đại diện theo pháp luật của người bị hại:* Bà C xác định sự việc đúng như cáo trạng mà VKSND tỉnh đã truy tố, đồng thời chị C cũng xác định đã được gia đình bị cáo bồi thường tổng số tiền là 100.000.000đ nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì ông Đ là người thường xuyên rượu chè, đánh đập vợ con. Cho nên đã nhiều lần chị nhờ chính quyền địa phương can thiệp và viết đơn xin ly hôn nhưng ông Đ không ký, do vậy cũng gây ức chế cho bị cáo T.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị P là di ruột của bị cáo T trình bày, chị đã thay mặt bị cáo T bồi thường cho gia đình bà C số tiền 100.000.000đ. Tại phiên tòa, chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này. Chị P cũng trình bày hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bố mẹ ly hôn, bị cáo phải ở nhà bà ngoại, do vậy đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Những người làm chứng:*

+ Ông F trình bày: lời khai của bị cáo là đúng sự thực, bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú trước công an. Ông F cũng trình bày với tư cách là trưởng thôn, đã nhiều lần đến can thiệp việc gia đình ông Đ vì ông Đ thường xuyên uống rượu, nhiều lần đánh vợ con. Ông đã khuyên bảo ông Đ nhiều lần nhưng không thành công, ông Đ vẫn thường xuyên gây mất trật tự ở địa phương.

+ Anh H trình bày: Ông được chứng kiến sự việc là khi đến nhà ông Đ thì thấy ông Đ đã nằm bất tỉnh, và xác định ông Đ có thể đã chết.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư xác định VKSND tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Ngoài ra Luật sư còn đề nghị HĐXX xem xét bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo bị kích động về mặt tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 47 BLHS xử bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa* giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKSND tỉnh đề nghị HĐXX: căn cứ điểm n khoản 1 điều 93; điểm b, p khoản 1 và 2 điều 46, điều 33, điều 41, điều 42 BLHS; điều 76, 99 BLTTHS; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí tòa án. Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu T phạm tội “Giết người”; xử phạt bị cáo T từ 19 đến 20 năm tù, thời hạn tính từ ngày 02/8/2017. Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 100.000.000đ, đại diện cho người bị hại không yêu cầu bị cáo

bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên cũng như luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về nhiệm vụ quyền hạn của mình, các hành vi và quyết định tố tụng để có căn cứ và phù hợp đảm bảo quyền và nghĩa vụ của bị can, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo T phù hợp với Biên bản hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định và phù hợp với lời khai người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người làm chứng, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 02/8/2017, tại nhà ông Nguyễn Đức Đ, Bùi Hữu T đã có hành vi dùng gậy bóng chày vụt mạnh nhiều nhát vào đầu, mặt ông Nguyễn Đức Đ, làm ông Đ nằm vật xuống giường và đã chết.

Bị cáo T là một người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp tước đoạt tính mạng của người khác, do vậy hành vi đó của Bùi Hữu T đã bị VKSND tỉnh Hải Dương truy tố về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đều khai nhận ý thức chủ quan của bị cáo là giết ông Đ trước khi bị sát hại ông Đ, do đó luật sư cho rằng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp là không có căn cứ và không được chấp nhận.

Bị cáo và ông Nguyễn Đức Đ có quan hệ họ hàng (ông Đ là bác bị cáo) và không có mâu thuẫn gì lớn với nhau. Nhưng chỉ vì việc ông Đ hay uống rượu và hay đánh đập, chửi bới bà C (bác ruột của T) mà T đã nảy sinh ý định giết ông Đ. Sau khi bị cáo đập vào đầu, mặt của ông Đ, làm ông Đ ngục xuống, T còn tiếp tục đập thêm nhiều nhát nữa vào đầu của ông Đ khiến ông Đ chết ngay tại chỗ, không kịp đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, vì vậy Bùi Hữu T đã phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung “*phạm tội có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 BLHS như VKSND tỉnh truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không những đã tước đoạt sự sống và sinh mạng của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại khu dân cư nông thôn, do vậy hành vi của bị cáo cần phải trừng

trị nghiêm khắc. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn tỏ ra thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo cũng đã nhờ gia đình đến nhà bị hại để thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường thiệt hại, tất cả Đại diện bị hại tại phiên tòa đều đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, luật sư cho rằng do ông Đ thường xuyên uống rượu, nhiều lần chửi mắng đánh đập vợ con nên bị cáo giết ông Đ trong trạng thái bị kích động về mặt tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 BLHS và xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, HĐXX thấy rằng đề nghị này của luật sư không có căn cứ nên không được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, cần xem xét vì ông Đ thường xuyên uống rượu và có hành vi chửi mắng, đánh đập vợ con là nguyên nhân và lý do bị cáo đã giết ông Đ, vì vậy HĐXX sẽ xem xét tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét nguyên nhân, động cơ, mục đích, tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy cần áp dụng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới có thể cải tạo, giáo dục được bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung với xã hội.

Về phần dân sự: tại phiên tòa, đại diện của người bị hại xác định bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ đã bao gồm các khoản tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi cháu U vv.. nên không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm. Chị P không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền mà chị đã bồi thường thay bị cáo cho gia đình người bị hại. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: trong vụ án này, cơ quan công an thu giữ nhiều đồ vật để phục vụ điều tra. Tòa án sẽ trả lại cho bị cáo những đồ vật không phải là phương tiện tội phạm mà còn giá trị sử dụng, những đồ vật khác là tang vật của vụ án có giá trị chứng minh tội phạm không còn giá trị sử dụng tòa án sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 93, các điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 33, Điều 41 BLHS; Điều 76, Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu T phạm tội “Giết người”.

- *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Bùi Hữu T 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2017.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe đạp thể thao, màu sơn trắng đen, khung có chữ “TRINWF”; 01 ba lô; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen kèm theo là 01 sim điện thoại.

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 quần lửng, 01 áo dài tay màu đen, 01 quần vải dài màu đen, 01 chiếc rèm cửa quần quanh một thanh gỗ, 01 đôi giày thể thao, 01 gậy bóng chày, 01 phong bì chứa mẫu máu thu tại hiện trường và 01 phong bì chứa mẫu máu nạn nhân.

(Các vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương).

- *Về án phí*: Bị cáo Bùi Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Phòng CSĐT tội phạm về TTXH;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Những người DDHP của người bị hại;
- Người có QLNVLQ; Lưu Tòa; Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Minh Quang